UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Kiểm tra kiến thức HS:
- Vị trí và thành phần của não bộ.
- Cấu tạo và chức năng của da, hệ thần kinh, giác quan của cơ thể.
- Phân biệt PXCĐK và PXKĐK.

2. Kĩ năng:
- Rèn kĩ năng làm bài, trình bày khoa học.
- Vận dụng kiến thức đặc điểm đã học để giải thích một số vấn đề thực tiễn.

3. Thái độ:
- Có ý thức nghiêm túc trong kiểm tra.
- Giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sống.

II. MA TRẬN ĐỀ

Chủ đề chính	Các mức độ cần đánh giá								Tổng
	Nhận biết (40%)		Thông hiểu (30%)		Vận dụng (20%)		Vận dụng nâng cao (10%)		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1. Vị trí và thành phần của não bộ	2 câu 0,5đ	1câu 2đ							3 câu 2,5 đ
2. Cấu tạo và chức năng của da, hệ thần kinh	3 câu 0,75đ				4 câu 1 đ				7 câu 1,75 đ
3. Cấu tạo và chức năng của cầu mắt, tai			3 câu 0,75đ	1 câu 2đ	2 câu 0,5đ			1 câu 1 đ	7 câu 4,25 đ
4. PXKĐK và PXCĐK	3 câu 0,75đ		1 câu 0,25đ		2 câu 0,5đ				6 câu 1,5 điểm
Tổng	4 điểm		3 điểm		2 điểm		1 điểm		10 điểm

TM. NHÓM CHUYÊN MÔN **TM. TỔ CHUYÊN MÔN** **KT. HIỆU TRƯỞNG**

NHÓM TRƯỞNG **TỔ TRƯỞNG** **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Vinh **Trần Thị Nguyên** **Đặng Sỹ Đức**

UBND QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY** **MÃ ĐỀ 01**	**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** **MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022** Thời gian: 45 phút Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1. Ví dụ nào dưới đây thuộc phản xạ không điều kiện?

A. Chẳng dại gì chơi với lửa.

B. Chạm tay vào vật nóng vội rụt tay lại.

C. Trời rét tự giác mặc áo cho ấm.

D. Sáng ngủ dậy đánh răng rửa mặt.

Câu 2. Trong cấu tạo của da người, các sắc tố mêlanin phân bố ở đâu ?

A. Tầng tế bào sống **B.** Tuyến mồ hôi **C.** Tuyến nhờn **D.** Tầng sừng

Câu 3. Ở hệ thần kinh người, bộ phận trung ương không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

A. Trụ não **B.** Tiểu não **C.** Tủy sống **D.** Hạch thần kinh

Câu 4. Khi phá hủy một phần của bộ phận nào dưới đây, ếch sẽ nhảy và bơi loạng choạng ?

A. Cầu não **B.** Tiểu não **C.** Cuống não **D.** Hành não

Câu 5. Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não ?

A. Hạch thần kinh **B.** Não trung gian **C.** Tủy sống **D.** Tiểu não

Câu 6. Cơ quan phân tích thị giác gồm có 3 thành phần chính, đó là

A. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng cứng, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy trán.

B. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy chẩm.

C. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy thái dương.

D. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng mạch, dây thần kinh thính giác và vùng thị giác ở thùy đỉnh.

Câu 7. Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện ở loài chó ?

A. Menđen **B.** Đacuyn **C.** Paplôp **D.** Simson

Câu 8. Chức năng của hệ thần kinh là

A. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa

B. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể

C. sản xuất tế bào thần kinh

D. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể

Câu 9. Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?

A. Vẫn cử động được bình thường **B.** Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác

C. Bị choáng tạm thời **D.** Liệt toàn thân, mất cảm giác

Câu 10. Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt là do

A. cầu mắt ngắn **B.** virut

C. thể thủy tinh quá phồng **D.** cầu mắt dài

Câu 11. Phản xạ có điều kiện là

A. phản xạ không bị mất đi.

B. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.

C. phản xạ có số lượng hạn định.

D. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

Câu 12. Hệ thần kinh sinh dưỡng điều hòa hoạt động của
A. các chi **B.** cơ quan sinh sản **C.** đại não **D.** cơ miệng
Câu 13. Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?
A. 31 **B.** 30 **C.** 12 **D.** 24
Câu 14. Vì sao trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm tai giữa ?
A. Vì vi sinh vật gây viêm họng và vi sinh vật gây viêm tai giữa luôn cùng chủng loại với nhau.
B. Vì vị trí họng và tai giữa gần nhau.
C. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể biến đổi về cấu trúc và theo thời gian sẽ gây viêm tai giữa.
D. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể theo vòi nhĩ tới khoang tai giữa và gây viêm tại vị trí này.
Câu 15. Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?
A. Não giữa **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Tiểu não
Câu 16. Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?
A. 4 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 5
Câu 17. Dây thần kinh thính giác là
A. dây số IX. **B.** dây số I. **C.** dây số VIII. **D.** dây số II.
Câu 18. Bộ phận nào của não chia đại não thành hai nửa?
A. Não trung gian **B.** Rãnh đỉnh
C. Rãnh thái dương **D.** Rãnh liên bán cầu
Câu 19. Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào dưới đây ?
A. Mang tính chất cá thể, không di truyền
B. Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống
C. Số lượng không hạn định
D. Dễ mất đi khi không được củng cố
Câu 20. Nếu thùy chẩm bị tổn thương, cơ thể sẽ có biểu hiện
A. khiếm thính **B.** liệt các chi **C.** mất cảm giác **D.** khiếm thị

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Chú thích hình vẽ sau:

1..... **5.....**
2..... **6.....**
3..... **7.....**
4..... **8.....**

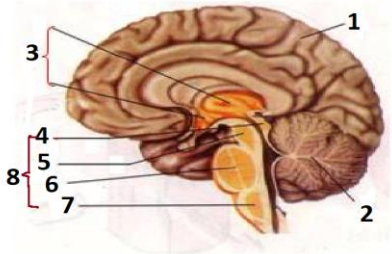

Hình 46.1: não bộ bô dọc.

<u>Câu 2</u> (2 điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của tai.

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Tại sao không nên đọc sách ở nơi thiếu ánh sáng, trên tàu xe bị xóc nhiều?

UBND QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY** **MÃ ĐỀ 02**	**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** **MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022** Thời gian: 45 phút Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1. Trong cấu tạo của da người, các sắc tố mêlanin phân bố ở đâu ?

A. Tuyến mồ hôi **B.** Tầng tế bào sống

C. Tầng sừng **D.** Tuyến nhờn

Câu 2. Khi phá hủy một phần của bộ phận nào dưới đây, ếch sẽ nhảy và bơi loạng choạng ?

A. Hành não **B.** Cuống não **C.** Tiểu não **D.** Cầu não

Câu 3. Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não ?

A. Não trung gian **B.** Tủy sống **C.** Tiểu não **D.** Hạch thần kinh

Câu 4. Ví dụ nào dưới đây thuộc phản xạ không điều kiện?

A. Chạm tay vào vật nóng vội rụt tay lại.

B. Trời rét tự giác mặc áo cho ấm.

C. Chẳng dại gì chơi với lửa.

D. Sáng ngủ dậy đánh răng rửa mặt.

Câu 5. Cơ quan phân tích thị giác gồm có 3 thành phần chính, đó là

A. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy thái dương.

B. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng mạch, dây thần kinh thính giác và vùng thị giác ở thùy đỉnh.

C. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng cứng, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy trán.

D. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy chẩm.

Câu 6. Ở hệ thần kinh người, bộ phận trung ương không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

A. Tiểu não **B.** Trụ não **C.** Tủy sống **D.** Hạch thần kinh

Câu 7. Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?

A. Bị choáng tạm thời **B.** Liệt toàn thân, mất cảm giác

C. Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác **D.** Vẫn cử động được bình thường

Câu 8. Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt là do

A. cầu mắt ngắn **B.** virut

C. thể thủy tinh quá phồng **D.** cầu mắt dài

Câu 9. Phản xạ có điều kiện là

A. phản xạ có số lượng hạn định.

B. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.

C. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

D. phản xạ không bị mất đi.

Câu 10. Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện ở loài chó ?

A. Đacuyn **B.** Simson **C.** Paplôp **D.** Menđen

Câu 11. Hệ thần kinh sinh dưỡng điều hòa hoạt động của

A. cơ miệng **B.** đại não **C.** cơ quan sinh sản **D.** các chi

Câu 12. Chức năng của hệ thần kinh là

A. sản xuất tế bào thần kinh
B. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa
C. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
D. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể

Câu 13. Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?
A. 30 **B.** 31 **C.** 24 **D.** 12

Câu 14. Bộ phận nào của não chia đại não thành hai nửa?
A. Rãnh đỉnh **B.** Rãnh liên bán cầu
C. Rãnh thái dương **D.** Não trung gian

Câu 15. Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?
A. Tiểu não **B.** Não giữa
C. Đại não **D.** Não trung gian

Câu 16. Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?
A. 5 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

Câu 17. Dây thần kinh thính giác là
A. dây số IX. **B.** dây số I. **C.** dây số VIII. **D.** dây số II.

Câu 18. Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào dưới đây ?
A. Số lượng không hạn định
B. Mang tính chất cá thể, không di truyền
C. Dễ mất đi khi không được củng cố
D. Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

Câu 19. Vì sao trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm tai giữa ?
A. Vì vị trí họng và tai giữa gần nhau.
B. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể theo vòi nhĩ tới khoang tai giữa và gây viêm tại vị trí này.
C. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể biến đổi về cấu trúc và theo thời gian sẽ gây viêm tai giữa.
D. Vì vi sinh vật gây viêm họng và vi sinh vật gây viêm tai giữa luôn cùng chủng loại với nhau.

Câu 20. Nếu thùy chẩm bị tổn thương, cơ thể sẽ có biểu hi
A. khiếm thính **B.** liệt các chi **C.** khiếm

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Chú thích hình vẽ sau:

1..... **5.....**
2..... **6.....**
3..... **7.....**
4..... **8.....**

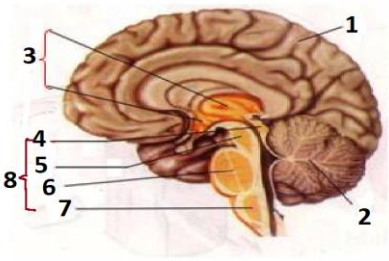

Hình 46.1: não bộ bổ dọc.

<u>Câu 2</u> (2 điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của tai.

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Tại sao không nên đọc sách ở nơi thiếu ánh sáng, trên tàu xe bị xóc nhiều?

UBND QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY** **MÃ ĐỀ 03**	**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** **MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022** Thời gian: 45 phút Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1. Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?

A. Não giữa **B.** Đại não **C.** Tiểu não **D.** Não trung gian

Câu 2. Khi phá hủy một phần của bộ phận nào dưới đây, ếch sẽ nhảy và bơi loạng choạng ?

A. Tiểu não **B.** Cầu não **C.** Cuống não **D.** Hành não

Câu 3. Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não ?

A. Tủy sống **B.** Não trung gian **C.** Tiểu não **D.** Hạch thần kinh

Câu 4. Cơ quan phân tích thị giác gồm có 3 thành phần chính, đó là

A. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy thái dương.

B. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng cứng, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy trán.

C. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy chẩm.

D. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng mạch, dây thần kinh thính giác và vùng thị giác ở thùy đỉnh.

Câu 5. Ví dụ nào dưới đây thuộc phản xạ không điều kiện?

A. Sáng ngủ dậy đánh răng rửa mặt.

B. Chạm tay vào vật nóng vội rụt tay lại.

C. Trời rét tự giác mặc áo cho ấm.

D. Chẳng dại gì chơi với lửa.

Câu 6. Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện ở loài chó ?

A. Simson **B.** Paplôp **C.** Đacuyn **D.** Menđen

Câu 7. Ở hệ thần kinh người, bộ phận trung ương không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

A. Tủy sống **B.** Tiểu não **C.** Trụ não **D.** Hạch thần kinh

Câu 8. Chức năng của hệ thần kinh là

A. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể

B. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể

C. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa

D. sản xuất tế bào thần kinh

Câu 9. Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?

A. Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác **B.** Bị choáng tạm thời

C. Liệt toàn thân, mất cảm giác **D.** Vẫn cử động được bình thường

Câu 10. Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt là do

A. cầu mắt dài **B.** virut

C. thể thủy tinh quá phồng **D.** cầu mắt ngăn

Câu 11. Hệ thần kinh sinh dưỡng điều hòa hoạt động của

A. cơ miệng **B.** các chi **C.** đại não **D.** cơ quan sinh sản

Câu 12. Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?

A. 12 **B.** 31 **C.** 24 **D.** 30

Câu 13. Trong cấu tạo của da người, các sắc tố mêlanin phân bố ở đâu ?

A. Tuyến nhờn
B. Tầng sừng
C. Tuyến mồ hôi
D. Tầng tế bào sống

Câu 14. Vì sao trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm tai giữa ?

A. Vì vi sinh vật gây viêm họng và vi sinh vật gây viêm tai giữa luôn cùng chủng loại với nhau.

B. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể theo vòi nhĩ tới khoang tai giữa và gây viêm tại vị trí này.

C. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể biến đổi về cấu trúc và theo thời gian sẽ gây viêm tai giữa.

D. Vì vị trí họng và tai giữa gần nhau.

Câu 15. Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?

A. 3
B. 4
C. 5
D. 2

Câu 16. Bộ phận nào của não chia đại não thành hai nửa?

A. Rãnh liên bán cầu
B. Rãnh thái dương
C. Rãnh đỉnh
D. Não trung gian

Câu 17. Phản xạ có điều kiện là

A. phản xạ có số lượng hạn định.

B. phản xạ không bị mất đi.

C. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

D. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.

Câu 18. Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào dưới đây ?

A. Mang tính chất cá thể, không di truyền

B. Số lượng không hạn định

C. Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

D. Dễ mất đi khi không được củng cố

Câu 19. Nếu thùy chẩm bị tổn thương, cơ thể sẽ có biểu hiện

A. liệt các chi
B. khiếm thị
C. khiếm thính
D. mất cảm giác

Câu 20. Dây thần kinh thính giác là

A. dây số IX.
B. dây số VIII.
C. dây số I.
D. dây số II.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Chú thích hình vẽ sau:

1..... **5.....**
2..... **6.....**
3..... **7.....**
4..... **8.....**

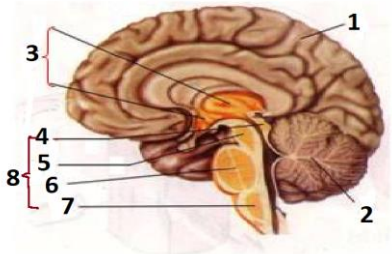

Hình 46.1: não bộ bô dọc.

<u>Câu 2</u> (2 điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của tai.

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Tại sao không nên đọc sách ở nơi thiếu ánh sáng, trên tàu xe bị xóc nhiều?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

MÃ ĐỀ 04

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1. Nếu thùy chẩm bị tổn thương, cơ thể sẽ có biểu hiện
A. khiếm thính **B.** mất cảm giác **C.** liệt các chi **D.** khiếm thị

Câu 2. Trong cấu tạo của da người, các sắc tố mêlanin phân bố ở đâu ?
A. Tuyến mồ hôi **B.** Tuyến nhờn **C.** Tầng tế bào sống **D.** Tầng sừng

Câu 3. Ví dụ nào dưới đây thuộc phản xạ không điều kiện?
A. Chẳng dại gì chơi với lửa.
B. Trời rét tự giác mặc áo cho ấm.
C. Chạm tay vào vật nóng vội rụt tay lại.
D. Sáng ngủ dậy đánh răng rửa mặt.

Câu 4. Ở hệ thần kinh người, bộ phận trung ương không bao gồm thành phần nào dưới đây ?
A. Trụ não **B.** Tủy sống **C.** Tiểu não **D.** Hạch thần kinh

Câu 5. Cơ quan phân tích thị giác gồm có 3 thành phần chính, đó là
A. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy thái dương.
B. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng cứng, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy trán.
C. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng mạch, dây thần kinh thính giác và vùng thị giác ở thùy đỉnh.
D. các tế bào thụ cảm thị giác ở màng lưới, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở thùy chẩm.

Câu 6. Khi phá hủy một phần của bộ phận nào dưới đây, ếch sẽ nhảy và bơi loạng choạng ?
A. Hành não **B.** Tiểu não **C.** Cuống não **D.** Cầu não

Câu 7. Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện ở loài chó ?
A. Đacuyn **B.** Paplôp **C.** Simson **D.** Menđen

Câu 8. Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não ?
A. Tủy sống **B.** Tiểu não
C. Não trung gian **D.** Hạch thần kinh

Câu 9. Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?
A. Liệt toàn thân, mất cảm giác **B.** Bị choáng tạm thời
C. Vẫn cử động được bình thường **D.** Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác

Câu 10. Chức năng của hệ thần kinh là
A. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa
B. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể
C. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
D. sản xuất tế bào thần kinh

Câu 11. Phản xạ có điều kiện là
A. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.
B. phản xạ có số lượng hạn định.
C. phản xạ không bị mất đi.

D. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

Câu 12. Hệ thần kinh sinh dưỡng điều hòa hoạt động của

A. cơ miệng **B.** đại não **C.** cơ quan sinh sản **D.** các chi

Câu 13. Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt là do

A. cầu mắt dài **B.** thể thủy tinh quá phồng

C. virut **D.** cầu mắt ngăn

Câu 14. Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?

A. 5 **B.** 2 **C.** 4 **D.** 3

Câu 15. Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?

A. 31 **B.** 12 **C.** 30 **D.** 24

Câu 16. Vì sao trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm tai giữa ?

A. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể theo vòi nhĩ tới khoang tai giữa và gây viêm tại vị trí này.

B. Vì vi sinh vật gây viêm họng và vi sinh vật gây viêm tai giữa luôn cùng chủng loại với nhau.

C. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể biến đổi về cấu trúc và theo thời gian sẽ gây viêm tai giữa.

D. Vì vị trí họng và tai giữa gần nhau.

Câu 17. Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?

A. Não trung gian **B.** Tiểu não **C.** Não giữa **D.** Đại não

Câu 18. Dây thần kinh thính giác là

A. dây số I. **B.** dây số VIII. **C.** dây số II. **D.** dây số IX.

Câu 19. Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào dưới đây ?

A. Mang tính chất cá thể, không di truyền

B. Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

C. Dễ mất đi khi không được củng cố

D. Số lượng không hạn định

Câu 20. Bộ phận nào của não chia đại não thành hai nửa?

A. Rãnh đỉnh **B.** Rãnh thái dương

C. Rãnh liên bán cầu **D.** Não trung gian

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Chú thích hình vẽ sau:

1..... **5.....**

2..... **6.....**

3..... **7.....**

4..... **8.....**

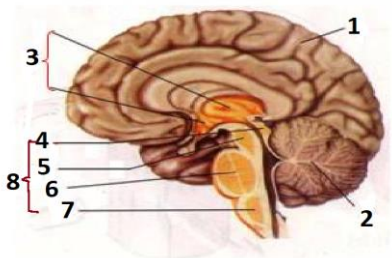

Hình 46.1: não bộ bô dọc.

<u>Câu 2</u> (2 điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của tai.

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Tại sao không nên đọc sách ở nơi thiếu ánh sáng, trên tàu xe bị xóc nhiều?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

ĐÁP ÁN BIỂU ĐIỂM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN SINH 8
Năm học: 2021 - 2022
Thời gian: 45 phút
Ngày thi: 09/5/2022

Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

MÃ ĐỀ 01

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
Đáp án	**B**	**A**	**D**	**B**	**B**	**B**	**C**	**D**	**D**	**B**	**D**	**B**	**A**	**D**	**B**	**C**	**C**	**D**	**B**	**D**

MÃ ĐỀ 02

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
Đáp án	**B**	**C**	**A**	**A**	**D**	**D**	**B**	**B**	**C**	**C**	**C**	**D**	**B**	**B**	**C**	**B**	**C**	**D**	**B**	**C**

MÃ ĐỀ 03

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
Đáp án	**B**	**A**	**B**	**C**	**B**	**B**	**D**	**B**	**C**	**B**	**D**	**B**	**D**	**B**	**D**	**A**	**C**	**C**	**B**	**B**

MÃ ĐỀ 04

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
Đáp án	**D**	**C**	**C**	**D**	**D**	**B**	**B**	**C**	**A**	**B**	**D**	**C**	**C**	**B**	**A**	**A**	**D**	**B**	**B**	**C**

Phần II: Tự luận (5 điểm)

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	**Nội dung**	**Điểm**
Câu 1 *2đ*	1.Đại não 2.Tiểu não 3.Não trung gian 4.Củ não sinh tư 5.Cuống não 6.Cầu não 7.Hành não 8.Trụ não	Mỗi chú thích đúng 0,25 điểm
Câu 2 *2 đ*	Cấu tạo và chức năng tai -Tai chia ra: tai ngoài, tai giữa, tai trong. -Tai ngoài: + Vành tai: hứng sóng âm + Ống tai: hướng sóng âm + Màng nhĩ: khuếch đại âm -Tai giữa: + Chuỗi xương tai: truyền sóng âm + Vòi nhĩ: cân bằng áp suất hai bên màng nhĩ -Tai trong:	 0,5 0,5 0,5 0,5

	+Bộ phận tiền đình và ống bán khuyên: thu nhận thông tin về vị trí và sự chuyển động của cơ thể trong không gian + Ốc tai: thu nhận kích thích của sóng âm	
Câu 3 *1 đ*	- Không nên đọc sách nơi thiếu ánh sáng: để tránh cho mắt phải điều tiết quá nhiều, lâu dần gây tật cho mắt. - Không nên đọc sách trên tàu xe bị xóc nhiều: khiến khoảng cách từ mắt đến sách thay đổi liên tục → mắt phải điều tiết (phồng, dãn) liên tục sẽ dễ gây ra tật cận thị hoặc viễn thị.	0,5 0,5

TRƯỜNG T.H.C.S
NGỌC THỤY

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

MÃ ĐỀ 05

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1: Đâu là tật của mắt?

A. Đau mắt hột **B.** Viễn thị **C.** Đau mắt đỏ **D.** Viêm kết mạc

Câu 2: Chức năng của hệ thần kinh là

A. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể
B. sản xuất tế bào thần kinh
C. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
D. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa

Câu 3: Phản xạ không điều kiện có tính chất nào dưới đây?

A. Bẩm sinh. **B.** Dễ mất khi không củng cố.
C. Hình thành đường liên hệ tạm thời. **D.** Số lượng không hạn định.

Câu 4: Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?

A. Não trung gian **B.** Não giữa **C.** Tiểu não **D.** Đại não

Câu 5: Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?

A. 2 **B.** 3 **C.** 5 **D.** 4

Câu 6: Điều nào dưới đây KHÔNG đúng khi nói về tật cận thị?

A. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt ngắn **B.** Thể thủy tinh quá phồng
C. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt dài **D.** Do đọc sách quá gần

Câu 7: Vùng thị giác nằm ở đâu?

A. Trong màng lưới của cầu mắt **B.** Dây thần kinh số II
C. Ở thùy chẩm **D.** Vỏ não

Câu 8: Não thuộc bộ phận nào của hệ thần kinh?

A. Bộ phận ngoại biên **B.** Một bộ phận của tủy sống
C. Một bộ phận độc lập **D.** Bộ phận trung ương

Câu 9: Chọn câu trả lời đúng:

A. Rễ trước tủy sống là rễ vận động
B. Dây thần kinh là dây pha
C. Sợi li tâm dẫn xung thần kinh về tủy sống
D. Dây thần kinh tủy dẫn thông tin về não

Câu 10: Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt:

A. do cầu mắt dài **B.** do virut
C. do cầu mắt ngăn **D.** do thể thủy tinh quá phồng

Câu 11: Chức năng nào được thực hiện bởi hệ thần kinh sinh dưỡng?

A. Hiểu tiếng nói và chữ viết **B.** Hình thành trí nhớ
C. Tiêu hóa **D.** Tạo giấc mơ

Câu 12: Dạ dày hoạt động dưới sự điều hòa của hệ thần kinh nào?

A. Hạch thần kinh **B.** Vận động
C. Sinh dưỡng **D.** Hệ thần kinh riêng

Câu 13: Ếch sau khi bị xử lý cắt rễ sau của tủy sẽ có phản ứng gì với kích thích mới?

A. Phản ứng chậm
B. Không có phản ứng gì
C. Choáng tạm thời
D. Liệt chi bị cắt rễ sau

Câu 14: Khi ngủ, một số vùng trên đại não không hoàn toàn nghỉ ngơi mà tiếp tục hưng phấn.

Giải thích nào về hiện tượng mộng du sau đây là phù hợp?

A. Vùng vận động của não bộ khi ngủ hưng phấn
B. Vùng cảm giác của não bộ khi ngủ hưng phấn.
C. Toàn bộ não bộ hưng phấn.
D. Vùng vận động ngôn ngữ của não bộ khi ngủ hưng phấn

Câu 15: Não trung gian có chức năng gì ?

A. Điều hòa trao đổi chất và bảo vệ cơ thể.
B. Điều hòa trao đổi chất và thân nhiệt.
C. Giữ thăng bằng, định vị cơ thể trong không gian.
D. Ngăn cách rõ các cấu trúc khác của não bộ.

Câu 16: Các tế bào nón có nhiệm vụ?

A. Chỉ tiếp nhận kích thích ánh sáng mạnh
B. Chỉ tiếp nhận màu sắc
C. Chỉ tiếp nhận ánh sáng yếu
D. Tiếp nhận ánh sáng yếu và màu sắc

Câu 17: Phản xạ có điều kiện là

A. phản xạ có số lượng hạn định.
B. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.
C. phản xạ không bị mất đi.
D. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

Câu 18: Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện
ở loài chó ?

A. Đacuyn
B. Menđen
C. Paplôp
D. Simson

Câu 19: Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?

A. 24
B. 12
C. 30
D. 31

Câu 20: Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?

A. Bị choáng tạm thời
B. Vẫn cử động được, mất cảm giác
C. Liệt toàn thân, mất cảm giác
D. Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của cầu mắt.

Câu 2 (2 điểm):

Bảo và Chi ngồi cùng một bàn. Gần đây Bảo thấy Chi thường xuyên nheo mắt, dụi mắt, không thể nhìn rõ những vật ở khoảng cách trên 1 mét; đọc sách với khoảng cách gần, khó đọc, đọc nhầm do không nhìn rõ chữ.

a. **Theo em, bạn Chi có thể đang bị tật gì về mắt.**
b. **Hãy nêu nguyên nhân dẫn đến tật về mắt trong trường hợp trên.**
c. **Giải pháp để khắc phục cho người bị tật về mắt trên là gì?**

Câu 3 (1 điểm): Vì sao luật giao thông quy định người uống rượu bia không được điều khiển phương tiện giao thông?

TRƯỜNG T.H.C.S
NGỌC THỤY

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

MÃ ĐỀ 06

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1: Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?

A. 2 **B.** 5 **C.** 3 **D.** 4

Câu 2: Chọn câu trả lời đúng:

A. Dây thần kinh tủy dẫn thông tin về não
B. Dây thần kinh là dây pha
C. Sợi li tâm dẫn xung thần kinh về tủy sống
D. Rễ trước tủy sống là rễ vận động

Câu 3: Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?

A. Bị choáng tạm thời **B.** Vẫn cử động được, mất cảm giác
C. Liệt toàn thân, mất cảm giác **D.** Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác

Câu 4: Chức năng nào được thực hiện bởi hệ thần kinh sinh dưỡng?

A. Hình thành trí nhớ **B.** Hiểu tiếng nói và chữ viết
C. Tạo giấc mơ **D.** Tiêu hóa

Câu 5: Dạ dày hoạt động dưới sự điều hòa của hệ thần kinh nào?

A. Sinh dưỡng **B.** Hệ thần kinh riêng
C. Vận động **D.** Hạch thần kinh

Câu 6: Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?

A. 12 **B.** 24 **C.** 30 **D.** 31

Câu 7: Não thuộc bộ phận nào của hệ thần kinh?

A. Bộ phận trung ương **B.** Một bộ phận của tủy sống
C. Một bộ phận độc lập **D.** Bộ phận ngoại biên

Câu 8: Não trung gian có chức năng gì ?

A. Điều hòa trao đổi chất và bảo vệ cơ thể.
B. Điều hòa trao đổi chất và thân nhiệt.
C. Giữ thăng bằng, định vị cơ thể trong không gian.
D. Ngăn cách rõ các cấu trúc khác của não bộ.

Câu 9: Chức năng của hệ thần kinh là

A. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
B. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa
C. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể
D. sản xuất tế bào thần kinh

Câu 10: Đâu là tật của mắt?

A. Đau mắt hột **B.** Viêm kết mạc **C.** Viễn thị **D.** Đau mắt đỏ

Câu 11: Khi ngủ, một số vùng trên đại não không hoàn toàn nghỉ ngơi mà tiếp tục hưng phấn.

Giải thích nào về hiện tượng mộng du sau đây là phù hợp?

A. Toàn bộ não bộ hưng phấn.
B. Vùng vận động ngôn ngữ của não bộ khi ngủ hưng phấn

C. Vùng cảm giác của não bộ khi ngủ hưng phấn.
D. Vùng vận động của não bộ khi ngủ hưng phấn

Câu 12: Ếch sau khi bị xử lý cắt rễ sau của tủy sẽ có phản ứng gì với kích thích mới?

A. Phản ứng chậm
B. Không có phản ứng gì
C. Choáng tạm thời
D. Liệt chi bị cắt rễ sau

Câu 13: Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?

A. Não giữa **B.** Đại não **C.** Tiểu não **D.** Não trung gian

Câu 14: Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện
ở loài chó ?

A. Đacuyn **B.** Menđen **C.** Paplôp **D.** Simson

Câu 15: Các tế bào nón có nhiệm vụ?

A. Chỉ tiếp nhận kích thích ánh sáng mạnh
B. Chỉ tiếp nhận màu sắc
C. Chỉ tiếp nhận ánh sáng yếu
D. Tiếp nhận ánh sáng yếu và màu sắc

Câu 16: Phản xạ có điều kiện là

A. phản xạ có số lượng hạn định.
B. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.
C. phản xạ không bị mất đi.
D. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

Câu 17: Điều nào dưới đây KHÔNG đúng khi nói về tật cận thị?

A. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt ngắn
B. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt dài
C. Do đọc sách quá gần
D. Thể thủy tinh quá phồng

Câu 18: Phản xạ không điều kiện có tính chất nào dưới đây?

A. Bẩm sinh.
B. Số lượng không hạn định.
C. Hình thành đường liên hệ tạm thời.
D. Dễ mất khi không củng cố.

Câu 19: Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt:

A. do cầu mắt dài
B. do virut
C. do cầu mắt ngăn
D. do thể thủy tinh quá phồng

Câu 20: Vùng thị giác nằm ở đâu?

A. Trong màng lưới của cầu mắt
B. Dây thần kinh số II
C. Ở thùy chẩm
D. Vỏ não

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của cầu mắt.

<u>Câu 2</u> (2 điểm):

Bảo và Chi ngồi cùng một bàn. Gần đây Bảo thấy Chi thường xuyên nheo mắt, dụi mắt, không thể nhìn rõ những vật ở khoảng cách trên 1 mét; đọc sách với khoảng cách gần, khó đọc, đọc nhầm do không nhìn rõ chữ.

a. **Theo em, bạn Chi có thể đang bị tật gì về mắt.**
b. **Hãy nêu nguyên nhân dẫn đến tật về mắt trong trường hợp trên.**
c. **Giải pháp để khắc phục cho người bị tật về mắt trên là gì?**

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Vì sao luật giao thông quy định người uống rượu bia không được điều khiển phương tiện giao thông?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

MÃ ĐỀ 07

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1: Vùng thị giác nằm ở đâu?
A. Trong màng lưới của cầu mắt
B. Vỏ não
C. Dây thần kinh số II
D. Ở thùy chẩm

Câu 2: Chức năng của hệ thần kinh là
A. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa
B. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
C. sản xuất tế bào thần kinh
D. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể

Câu 3: Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?
A. 31 **B.** 24 **C.** 12 **D.** 30

Câu 4: Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?
A. Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác
B. Vẫn cử động được, mất cảm giác
C. Bị choáng tạm thời
D. Liệt toàn thân, mất cảm giác

Câu 5: Khi ngủ, một số vùng trên đại não không hoàn toàn nghỉ ngơi mà tiếp tục hưng phấn.

Giải thích nào về hiện tượng mộng du sau đây là phù hợp?
A. Vùng vận động ngôn ngữ của não bộ khi ngủ hưng phấn
B. Vùng cảm giác của não bộ khi ngủ hưng phấn.
C. Vùng vận động của não bộ khi ngủ hưng phấn
D. Toàn bộ não bộ hưng phấn.

Câu 6: Não thuộc bộ phận nào của hệ thần kinh?
A. Bộ phận trung ương
B. Một bộ phận của tủy sống
C. Một bộ phận độc lập
D. Bộ phận ngoại biên

Câu 7: Não trung gian có chức năng gì ?
A. Điều hòa trao đổi chất và bảo vệ cơ thể.
B. Điều hòa trao đổi chất và thân nhiệt.
C. Giữ thăng bằng, định vị cơ thể trong không gian.
D. Ngăn cách rõ các cấu trúc khác của não bộ.

Câu 8: Dạ dày hoạt động dưới sự điều hòa của hệ thần kinh nào?
A. Vận động **B.** Hệ thần kinh riêng **C.** Sinh dưỡng **D.** Hạch thần kinh

Câu 9: Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?
A. Não giữa **B.** Đại não **C.** Tiểu não **D.** Não trung gian

Câu 10: Ếch sau khi bị xử lý cắt rễ sau của tủy sẽ có phản ứng gì với kích thích mới?
A. Phản ứng chậm
B. Choáng tạm thời
C. Không có phản ứng gì
D. Liệt chi bị cắt rễ sau

Câu 11: Các tế bào nón có nhiệm vụ?
A. Tiếp nhận ánh sáng yếu và màu sắc
B. Chỉ tiếp nhận màu sắc
C. Chỉ tiếp nhận ánh sáng yếu
D. Chỉ tiếp nhận kích thích ánh sáng mạnh

Câu 12: Chọn câu trả lời đúng:

A. Rễ trước tủy sống là rễ vận động
B. Dây thần kinh tủy dẫn thông tin về não
C. Sợi li tâm dẫn xung thần kinh về tủy sống
D. Dây thần kinh là dây pha

Câu 13: Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện
ở loài chó ?

A. Đacuyn **B.** Menđen **C.** Paplôp **D.** Simson

Câu 14: Chức năng nào được thực hiện bởi hệ thần kinh sinh dưỡng?

A. Hình thành trí nhớ **B.** Tiêu hóa
C. Hiểu tiếng nói và chữ viết **D.** Tạo giấc mơ

Câu 15: Phản xạ có điều kiện là

A. phản xạ có số lượng hạn định.
B. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.
C. phản xạ không bị mất đi.
D. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.

Câu 16: Điều nào dưới đây KHÔNG đúng khi nói về tật cận thị?

A. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt ngắn **B.** Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt dài
C. Do đọc sách quá gần **D.** Thể thủy tinh quá phồng

Câu 17: Phản xạ không điều kiện có tính chất nào dưới đây?

A. Bẩm sinh. **B.** Số lượng không hạn định.
C. Hình thành đường liên hệ tạm thời. **D.** Dễ mất khi không củng cố.

Câu 18: Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt:

A. do cầu mắt dài **B.** do virut
C. do cầu mắt ngăn **D.** do thể thủy tinh quá phồng

Câu 19: Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?

A. 5 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 4

Câu 20: Đâu là tật của mắt?

A. Viêm kết mạc **B.** Viễn thị **C.** Đau mắt đỏ **D.** Đau mắt hột

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của cầu mắt.

<u>Câu 2</u> (2 điểm):

Bảo và Chi ngồi cùng một bàn. Gần đây Bảo thấy Chi thường xuyên nheo mắt, dụi mắt, không thể nhìn rõ những vật ở khoảng cách trên 1 mét; đọc sách với khoảng cách gần, khó đọc, đọc nhầm do không nhìn rõ chữ.

a. **Theo em, bạn Chi có thể đang bị tật gì về mắt.**
b. **Hãy nêu nguyên nhân dẫn đến tật về mắt trong trường hợp trên.**
c. **Giải pháp để khắc phục cho người bị tật về mắt trên là gì?**

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Vì sao luật giao thông quy định người uống rượu bia không được điều khiển phương tiện giao thông?

TRƯỜNG T.H.C.S
NGỌC THỤY

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

MÃ ĐỀ 08

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: 09/05/2022

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) ***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm***

Câu 1: Phản xạ không điều kiện có tính chất nào dưới đây?
A. Bẩm sinh.
B. Số lượng không hạn định.
C. Hình thành đường liên hệ tạm thời.
D. Dễ mất khi không củng cố.

Câu 2: Chức năng nào được thực hiện bởi hệ thần kinh sinh dưỡng?
A. Hình thành trí nhớ
B. Tiêu hóa
C. Hiểu tiếng nói và chữ viết
D. Tạo giấc mơ

Câu 3: Các tế bào nón có nhiệm vụ?
A. Tiếp nhận ánh sáng yếu và màu sắc
B. Chỉ tiếp nhận màu sắc
C. Chỉ tiếp nhận ánh sáng yếu
D. Chỉ tiếp nhận kích thích ánh sáng mạnh

Câu 4: Điều nào dưới đây KHÔNG đúng khi nói về tật cận thị?
A. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt ngắn
B. Nguyên nhân bẩm sinh do cầu mắt dài
C. Do đọc sách quá gần
D. Thể thủy tinh quá phồng

Câu 5: Phản xạ có điều kiện là
A. phản xạ có số lượng hạn định.
B. phản xạ được hình thành trong đời sống cá thể, là kết quả của quá trình học tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.
C. phản xạ có sẵn, sinh ra đã có, không cần phải học tập.
D. phản xạ không bị mất đi.

Câu 6: Nguyên nhân gây ra các bệnh về mắt:
A. do cầu mắt dài
B. do virut
C. do cầu mắt ngăn
D. do thể thủy tinh quá phồng

Câu 7: Dạ dày hoạt động dưới sự điều hòa của hệ thần kinh nào?
A. Vận động
B. Hệ thần kinh riêng
C. Sinh dưỡng
D. Hạch thần kinh

Câu 8: Não trung gian có chức năng gì ?
A. Ngăn cách rõ các cấu trúc khác của não bộ.
B. Giữ thăng bằng, định vị cơ thể trong không gian.
C. Điều hòa trao đổi chất và bảo vệ cơ thể.
D. Điều hòa trao đổi chất và thân nhiệt.

Câu 9: Ếch sau khi bị xử lý cắt rễ sau của tủy sẽ có phản ứng gì với kích thích mới?
A. Phản ứng chậm
B. Choáng tạm thời
C. Không có phản ứng gì
D. Liệt chi bị cắt rễ sau

Câu 10: Chọn câu trả lời đúng:
A. Sợi li tâm dẫn xung thần kinh về tủy sống
B. Dây thần kinh tủy dẫn thông tin về não
C. Rễ trước tủy sống là rễ vận động
D. Dây thần kinh là dây pha

Câu 11: Nếu bị hủy tủy sống, cơ thể sẽ xảy ra hiện tượng gì?
A. Vẫn cử động được, mất cảm giác
B. Liệt toàn thân, vẫn còn cảm giác

C. Bị choáng tạm thời **D.** Liệt toàn thân, mất cảm giác

Câu 12: Ai là người đầu tiên xây dựng một thí nghiệm quy mô về sự hình thành phản xạ có điều kiện

ở loài chó ?

A. Đacuyn **B.** Simson **C.** Paplôp **D.** Menđen

Câu 13: Khi ngủ, một số vùng trên đại não không hoàn toàn nghỉ ngơi mà tiếp tục hưng phấn. Giải thích nào về hiện tượng mộng du sau đây là phù hợp?

A. Vùng cảm giác của não bộ khi ngủ hưng phấn.
B. Toàn bộ não bộ hưng phấn.
C. Vùng vận động ngôn ngữ của não bộ khi ngủ hưng phấn
D. Vùng vận động của não bộ khi ngủ hưng phấn

Câu 14: Có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy?

A. 31 **B.** 24 **C.** 12 **D.** 30

Câu 15: Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?

A. Não giữa **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Tiểu não

Câu 16: Chức năng của hệ thần kinh là

A. điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể
B. sản xuất tế bào thần kinh
C. giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
D. điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa

Câu 17: Não thuộc bộ phận nào của hệ thần kinh?

A. Một bộ phận của tủy sống **B.** Bộ phận ngoại biên
C. Bộ phận trung ương **D.** Một bộ phận độc lập

Câu 18: Hệ thần kinh sinh dưỡng ở người được phân chia thành mấy phân hệ ?

A. 5 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 4

Câu 19: Đâu là tật của mắt?

A. Viêm kết mạc **B.** Viễn thị **C.** Đau mắt đỏ **D.** Đau mắt hột

Câu 20: Vùng thị giác nằm ở đâu?

A. Trong màng lưới của cầu mắt **B.** Dây thần kinh số II
C. Vỏ não **D.** Ở thùy chẩm

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

<u>Câu 1</u> (2điểm): Trình bày cấu tạo và chức năng của cầu mắt.

<u>Câu 2</u> (2 điểm):

Bảo và Chi ngồi cùng một bàn. Gần đây Bảo thấy Chi thường xuyên nheo mắt, dụi mắt, không thể nhìn rõ những vật ở khoảng cách trên 1 mét; đọc sách với khoảng cách gần, khó đọc, đọc nhầm do không nhìn rõ chữ.

a. **Theo em, bạn Chi có thể đang bị tật gì về mắt.**
b. **Hãy nêu nguyên nhân dẫn đến tật về mắt trong trường hợp trên.**
c. **Giải pháp để khắc phục cho người bị tật về mắt trên là gì?**

<u>Câu 3</u> (1 điểm): Vì sao luật giao thông quy định người uống rượu bia không được điều khiển phương tiện giao thông?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY

ĐÁP ÁN BIỂU ĐIỂM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN SINH 8
Năm học: 2021 - 2022
Thời gian: 45 phút
Ngày thi: 09/5/2022

Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Mã đề 05

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
B	A	A	D	A	A	C	D	B	B
Câu11	Câu12	Câu13	Câu14	Câu15	Câu16	Câu17	Câu18	Câu19	Câu 20
C	C	B	A	B	D	D	C	D	C

Mã đề 06

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	B	C	D	A	D	A	B	C	C
Câu11	Câu12	Câu13	Câu14	Câu15	Câu16	Câu17	Câu18	Câu19	Câu 20
D	B	B	C	D	D	A	A	B	C

Mã đề 07

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
D	D	A	D	C	A	B	C	B	C
Câu11	Câu12	Câu13	Câu14	Câu15	Câu16	Câu17	Câu18	Câu19	Câu 20
A	D	C	B	D	A	A	B	C	B

Mã đề 08

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	B	A	A	B	B	C	D	C	D
Câu11	Câu12	Câu13	Câu14	Câu15	Câu16	Câu17	Câu18	Câu19	Câu 20
D	C	D	A	B	A	C	C	B	D

Phần II: Tự luận (5 điểm)

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

II: TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 *2đ*	Cấu tạo và chức năng cầu mắt + Cấu tạo gồm 3 màng: - Ngoài cùng là màng cứng có chức năng bảo vệ mắt. Phía trước màng cứng có màng giác có ánh sáng đi qua. - Giữa là màng mạch gồm nhiều mạch máu muôi dưỡng mắt. - Trong cùng là màng lưới có cấu tạo giống phòng tối, gồm nhiều tế bào thần kinh thị giác + Môi trường trong suốt: Thể thủy tinh, dịch thủy tinh, thủy dịch.	 0,5 0,5 0,5 0,5
Câu 2 *2 đ*	a. Bạn Chi có thể bị tật cận thị. b. Do không giữ đúng khoảng cách trong học đường, đọc sách nơi thiếu ánh sáng, trên tàu xe xóc nhiều… c. Đeo kính mặt lõm(kính phân kì)	1 0,5 0,5
Câu 3 *1 đ*	Do rượu sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của tiểu não. Tiểu não không điều khiển được các hoạt động phức tạp và giữ thăng bằng cơ thể một cách chính xác, nên không điều khiển phương tiện giao thông.	1

TRƯỜNG T.H.C.S
NGỌC THỤY